

TOÀ ÁN ND HUYỆN VĂN LÂM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH HUNG YÊN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HSST

Ngày 16/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HUNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Trung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cao Xuân Hoàng.

Ông Đào Văn Khanh.

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Quyên- Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2023 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Văn Lâm - tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 110/2022/HSST ngày 19/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với các Bị cáo:

1. Nguyễn Cầu Đ - Sinh năm: 1994; HKTT: thôn G, xã K, huyện G, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nguyễn Cầu Quân (đã chết) và bà: Mai Thị Thiên; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 31/12/2013, Đ bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/10/2013, giá trị tài sản chiếm đoạt 2.300.000đ). Chấp hành xong bản án ngày 07/10/2014. Ngày 31/5/2017, Đ bị TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, (thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/7/2016). Ngày 05/7/2017, Đ bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thực hiện hành vi phạm tội ngày 03/12/2016). Tổng hợp với bản án ngày 31/5/2017 của TAND quận Nam Từ Liêm, Hà Nội buộc Đ phải chấp hành hình phạt 45 tháng tù. Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2020; Tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Năm 2008, Đ bị Công an xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản. Năm 2012, Đ bị công an xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Huỷ hoại tài sản. Năm 2013, Đ bị Công an xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức giáo dục tại xã, phường. Ngày 03/7/2015, Đ bị công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi

Cố ý gây thương tích, mức phạt 2.500.000đ. Đ bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Bá T - Sinh năm: 1999; HKTT: thôn C, xã L, huyện G, TP H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Vũ Bá Hương và bà: Vũ Thị Hoa; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có. T bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

3. Vũ Mạnh C - Sinh năm: 1997; HKTT: thôn C, xã L, huyện G, TP H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Vũ Văn Nghĩa và bà: Dương Thị Oanh; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là lớn; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có. C bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại :**

1. Ông Đặng Văn Kiên, sinh năm 1970 (*có mặt*);

Địa chỉ : thôn Nghĩa Lộ, xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Đặng Văn Hòa, sinh năm 1986 (*có mặt*);

Địa chỉ : thôn Cát Lư, xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vũ Mạnh Quân, sinh năm 1982 (*vắng mặt*);

Địa chỉ : thôn L, xã K, huyện G, thành phố H.

2. Anh Lê Văn B, sinh năm 1985 (*vắng mặt*);

Địa chỉ : thôn L, xã K, huyện G, thành phố H

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 (*có mặt*);

Địa chỉ : xã D, huyện G, thành phố H.

4. Ông Vũ Văn N, sinh năm 1970 (*vắng mặt*);

Địa chỉ : thôn C, xã L, huyện G, thành phố H.

5. Ông Vũ Bá Hương, sinh năm 1962 (*vắng mặt*);

Địa chỉ : thôn C, xã L, huyện G, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 13/6/2022, Vũ Bá T, Vũ Mạnh C đều ở thôn C, xã L, huyện G, TP H, và Nguyễn Cầu Đ ở thôn G, xã K, huyện G, TP H đi từ thị xã M, tỉnh Hưng Yên

đề về nhà, khi về qua thôn Nghĩa Lộ, xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên thì thấy ở trong đường ngõ có xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, có ben nâng thùng xe đỗ ở rìa đường. Đ và C biết rõ loại xe ba bánh tự chế là xe không được phép lưu hành, không có giấy tờ sở hữu và các xe chỉ được phân biệt với nhau qua số hiệu, nhãn hiệu của đầu nổ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Đ hỏi T “*Có biết lái xe công nông không*”, T trả lời “*Em chưa lái bao giờ, em chỉ biết lái ô tô thôi*”. Mục đích Đ hỏi vậy là để rủ T đi trộm cắp xe công nông. Sau khi về nhà, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, C gọi điện hỏi Đ có đi trộm xe công nông không thì Đ đồng ý nhưng bảo để hôm sau. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 29T2 – 6577 của C đi đến nhà T rủ T đi trộm cắp, sau đó C gọi điện thoại cho Đ hỏi “*Có đi trộm xe công nông không*” thì Đ trả lời “*Có*”, C nói “*Thế bọn em ra nhớ*”, Đ trả lời “*Ừ*”. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, C điều khiển xe mô tô trên chỗ T đến nhà Đ. Rồi T ra lấy xe mô tô nhãn hiệu Wivern, màu sơn đỏ - đen, biển số 99H7-6554 của Đ chở Đ và cùng C đi trộm cắp xe công nông, cả ba đi đến khu vực xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng 23 giờ 15 phút ngày 14/6/2022, T, C và Đ đi đến khu vực đình làng thôn Nghĩa Lộ, xã Chỉ Đạo rồi đi vào cuối đường ngõ thì thấy có một chiếc xe công nông, màu xanh, loại xe ba bánh, có ben nâng thùng xe, đầu máy có nhãn hiệu “CHANG JIA”, số máy là: 16110383 của ông Đặng Văn Kiên đang đỗ ở rìa đường, trước khu vực cổng nhà ông Kiên và xung quanh vắng người, không có ai trông giữ. T nói “*Để em vào đây*” và xuống xe đi ra vị trí xe công nông. T đứng ở một bên đầu xe, một tay đẩy xe một tay cầm vô lăng chỉnh hướng xe di chuyển. Xe đi được khoảng 02m thì Đ và C xuống xe mô tô đi ra phía sau xe công nông đẩy cùng với T. Khi đẩy xe đi được khoảng 10m thì Đ bảo “*Dừng lại*” rồi đi lên đứng ở một bên đầu xe đưa hai tay vào trong kéo đứt 02 đầu sợi dây điện nối với ổ khóa điện của xe ra, cho 02 đầu sợi dây này chạm vào nhau thì xe nổ máy. Sau đó, T lên điều khiển xe công nông, còn C điều khiển xe mô tô của C, Đ điều khiển xe mô tô của Đ theo sau đi về xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, T, C và Đ đi đến cánh đồng thôn Linh Quy Bắc, xã Kim Sơn gần vườn cây chuối nhà ông Dương Xuân Hạnh ở thôn Linh Quy Bắc để cất giấu xe công nông tại đó.

Sau khi cất giấu xe công nông vừa chiếm đoạt của anh Kiên xong thì C điều khiển xe mô tô của C, T điều khiển xe mô tô của Đ chở Đ đi đến xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm để tiếp tục trộm cắp xe công nông tự chế. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, T, C và Đ đi đến khu vực gần chùa thôn Cát Lư, xã Chỉ Đạo thì phát hiện có một chiếc xe công nông, màu xanh, loại xe ba bánh, có ben nâng thùng xe, đầu máy có nhãn hiệu là “CHANG TIANFA MADE IN CHINA”, số máy là: 07062443 của anh Đặng Văn Hòa đang đỗ ở rìa đường, sát tường cạnh cổng nhà anh Hòa. Cả ba quan sát xung quanh thấy không có ai trông giữ xe thì dựng xe mô tô ở lề đường cách vị trí chiếc xe công nông khoảng 10m. T đi đến, đứng ở một bên đầu xe công nông, một tay đẩy xe, một tay cầm vô lăng chỉnh hướng xe đi, còn Đ và C đi ra phía sau xe công nông đẩy xe cùng với T. Đẩy xe công nông đi được khoảng 50m thì T, C dừng lại, Đ đi đến đứng ở một bên đầu xe kéo đứt 02

đầu sợi dây điện nối với khóa điện của xe ra rồi cho 02 đầu sợi dây này chạm vào nhau để nổ máy. T lên điều khiển xe công nông, Đ điều khiển xe mô tô của Đ, C điều khiển xe của C đi theo sau đi về xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội. Đến khoảng hơn 01 giờ 00 cùng ngày, T, C và Đ đi đến vị trí cất giấu xe công nông trộm cắp được lúc trước thì đỗ xe ở bên cạnh xe kia. Sau đó, Đ bảo T lái xe công nông trộm cắp được của anh Hoà đến cất giấu ở khu vực cánh đồng gần chùa Gia Lâm thuộc thôn Gia Lâm, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội (*đoạn gần nhà của C*). Còn xe công nông trộm cắp của anh Kiên vẫn được cất giấu ở trục đường đất, gần vườn cây chuối nhà ông Dương Xuân Hạnh.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đ gọi điện cho bạn là anh Lê Văn Biên cùng thôn Linh Quy Bắc nói là “*Em có con xe công nông ba bánh vừa mua ở Mỹ Hào, anh xem bán giúp em*”. Anh Biên không biết là xe do Đ phạm tội mà có nên đã đồng ý tìm người mua giúp Đ. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Biên nói với anh Vũ Mạnh Quân ở cùng thôn Linh Quy Bắc là có người nhờ Biên bán xe công nông ba bánh tự chế với giá 40.000.000 đồng. Do cần xe công nông để vận chuyển vật liệu xây dựng trong kho bãi của mình nên anh Quân bảo anh Biên cho xem xe. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi gặp Đ thì anh Biên bảo Đ sáng ngày 16/6/2022 mang xe công nông đến nhà Biên để người mua đến xem xe. Khoảng 08 giờ ngày 16/6/2022, Đ điều khiển xe công nông trộm cắp của anh Hoà đến để ở cổng nhà anh Biên rồi gọi điện thông báo cho anh Biên biết. Anh Biên đã gọi điện thoại cho anh Quân đến để xem xe. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, anh Quân đến xem xe và hỏi chìa khóa xe đâu, anh Biên thấy 02 dây điện nối vào ổ khóa điện của xe đã bị đứt nên nói “*Không có chìa khóa xe, chắc ổ khóa điện bị hỏng*”. Sau đó, anh Quân nối 02 đầu sợi dây điện này chạm vào nhau thì xe nổ máy, anh Quân điều khiển xe đi thử một vòng, kiểm tra xe xong, thì đồng ý mua xe này và bảo đến tối sẽ đến trả tiền. Sau đó, anh Quân điều khiển xe công nông trên đi về cất xe ở bãi vật liệu xây dựng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Quân đưa trả Biên số tiền 39.900.000 đồng (xin bớt lại 100.000 đồng). Đến 12 giờ 00 ngày 17/6/2022, anh Biên gặp và nói với Đ đã bán được xe công nông được số tiền 37.000.000 đồng rồi đưa tiền cho Đ. Sau khi cầm tiền, Đ đưa cho Biên 1.000.000 đồng (gọi là tiền cảm ơn anh Biên đã tìm khách bán xe giúp) nhưng anh Biên chỉ nhận 500.000 đồng, còn lại Đ cầm 36.500.000đ về nhà. Sau đó, Đ thông báo cho C và T biết đã bán xe trộm cắp được ở thôn Cát Lư được số tiền 28.000.000 đồng, Đ đã cho người bán hộ xe số tiền 1.000.000 đồng. Đ chia cho C và T mỗi người số tiền 9.000.000 đồng, số tiền bán xe công nông cả ba đã sử dụng cá nhân hết. Còn đối với chiếc xe công nông Đ, C và T trộm cắp của ông Kiên thì đến ngày 16/6/2022, cả ba đã mua 01 hộp sơn xanh và sơn lại xe rồi vẫn để ở vị trí cất giấu ban đầu ở cánh đồng thôn Linh Quy Bắc.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 19/6/2022, ông Đặng Văn Kiên và anh Đặng Văn Hòa đã có đơn trình báo gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm. Ngày 19/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm tiến hành rà soát, phát hiện và

thu giữ 04 tệp video từ đầu thu camera an ninh ghi hình, gồm: 01 tệp video ký hiệu: “*Video Tuân*”, dung lượng: 2,06 MB tại chỗ ở của anh Lê Văn Tấn; 02 tệp video ký hiệu: “*Video số 2*”, dung lượng: 46,3 MB và “*Video số 3*”, dung lượng: 25,3 MB tại chỗ ở của anh Kiều Văn Chuân đều có địa chỉ tại: thôn Cát Lư, xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; 01 tệp video ký hiệu: “*FILE_20220617_071140_1_1*”, dung lượng: 9,22 MB tại chỗ ở của chị Lý Thị Tám ở thôn Nghĩa Lộ, xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên có dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án trên. 04 tệp video trên được sao lưu vào trong 03 (Ba) đĩa DVD - R nhãn hiệu Maxell cho vào phong bì thư niêm phong, có chữ ký của những người liên quan, kí hiệu là “A4”.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ được chiếc xe công nông, màu xanh, loại xe ba bánh, có ben nâng thùng xe, đầu máy có tên là “CHANG JIA”, có số máy là: 16110383 của ông Kiên đang để ở trục đường đất thuộc cánh đồng thôn Linh Quy Bắc, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội, gần vườn cây chuối nhà ông Dương Xuân Hạnh. Ngày 20/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm phát hiện chiếc xe công nông, màu xanh, loại xe ba bánh, có ben nâng thùng xe, đầu máy có tên máy là “CHANG TIANFA MADE IN CHINA”, số máy là: 07062443 của anh Hòa đang để ở bãi vật liệu xây dựng của Vũ Mạnh Quân ở thôn Linh Quy Bắc, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm đã kết hợp với Chính quyền xã Kim Sơn thu giữ được 02 chiếc xe công nông trên. Sau đó hành vi phạm tội của Đ, C và T bị phát hiện. Kết quả khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ, C và T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan. Đến ngày 24/6/2022, Đ, C và T bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm. Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wivern, biển số 99H7-6544 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353408/04/751643/8 của Đ. Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 29T2-6577 của C.

Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG, ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Văn Lâm ra, kết luận:

- 01 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG JIA*”, số máy: 16110383, tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị 40.000.000 đồng của ông Đặng Văn Kiên.

- 01 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG TIANFA MADE IN CHINA*”, số máy: 07062443, tại thời điểm ngày 15/6/2022 có giá trị 50.000.000 đồng của anh Đặng Văn Hòa.

Bản kết luận giám định hình ảnh số 138/KL-KTHS (KTS), ngày 19/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 04 (Bốn) File Video gửi giám định.

-Mô tả hành động và trích xuất hình ảnh của những người xuất hiện trong 04 (Bốn) file video gửi giám định.

(Có 01 bản ảnh chi tiết gồm 13 trang giấy A4 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kèm theo). Đã trích xuất hình ảnh và mô tả hành động của người đàn ông (mặc áo cộc tay, quần lửng, đeo khẩu trang, đi chân đất) xuất hiện trong 04 (Bốn) tệp Video gửi giám định (Có 01 bản ảnh chi tiết gồm 08 trang giấy A4 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kèm theo).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho Đ, C và T chỉ dẫn vị trí trộm cắp và cất giấu xe trộm cắp. Kết quả Đ, C và T đều đã chỉ dẫn đúng và trùng nhau về vị trí trộm cắp xe và vị trí cất giấu xe. Cơ quan điều tra còn tiến hành cho Đ, C và T xem video cơ quan điều tra thu giữ. Cả ba đều xác định người trong video được trích xuất ra từ trong 04 (Bốn) tệp Video trên chính là hình ảnh của T, C và Đ khi thực trộm cắp 02 xe công nông tự chế tại xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên ngày 14/6/2022 và ngày 15/6/2022.

Đối với 02 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, gồm 01 xe màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “CHANG JIA”, số máy: 16110383 của ông Đặng Văn Kiên và 01 xe màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “CHANG TIANFA MADE IN CHINA”, số máy: 07062443 của anh Đặng Văn Hòa. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm đã nhập Kho vật chứng Công an huyện Văn Lâm để chờ xử lý theo qui định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wivern, màu sơn đỏ - đen, biển số 99H7 – 6544, số máy: 52FMH002274, số khung: 5XH02274 và chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353408/04/751643/8, bên trong máy lắp số thuê bao 0973.653.903 là của Nguyễn Cầu Đ sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp hai xe công nông nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm đã nhập Kho vật chứng Công an huyện Văn Lâm chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại trên, để chờ xử lý theo qui định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển số 29T2 – 6577, số máy: 0049559, số khung: 049483 mà Vũ Mạnh C sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp xe công nông trên, Cơ quan điều tra đã thu giữ được Vũ Mạnh C. C khai: đã mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) từ khoảng tháng 4/2021 với giá 4.000.000 đồng và khi mua chiếc xe trên thì không viết giấy tờ mua bán xe và xe không giấy đăng ký chủ xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu và xác minh xác định: thông tin chủ phương tiện chiếc xe mô tô trên là ông Vũ Đình Lập, sinh năm 1950, địa chỉ: thôn Xuân Canh, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội (ông Lập chết năm 2016). Tiến hành lấy lời khai anh Vũ Đình Nghĩa ở thôn Xuân Canh, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, Hà Nội (là con đẻ của ông Lập) xác định tháng 7/2018, anh Nghĩa để chiếc xe mô tô trên ở rìa đường trước lối vào chợ Ngọc Thụy thuộc phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội thì bị kẻ gian trộm cắp mất, nhưng anh Nghĩa không trình báo. Ngày 12/9/2022, Cơ

quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm đã có Công văn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên, Hà Nội tiếp nhận vật chứng, giải quyết vụ việc trên theo thẩm quyền.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s, màu vàng, bên trong điện thoại lắp số thuê bao 0854.378.395 của Vũ Bá T và chiếc điện thoại Nokia 1280, màu xanh, bên trong điện thoại lắp số thuê bao 0384.034.846 của Vũ Mạnh C. T và C khai đã làm rơi mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với anh Lê Văn Biên là người được bị cáo Đ nhờ bán hộ chiếc xe công nông trộm cắp được ở thôn Cát Lư; anh Vũ Mạnh Quân là người mua chiếc xe công nông tự chế của anh Lê Văn Biên với giá 39.900.000 đồng. Anh Biên, anh Quân không biết nguồn gốc chiếc xe trên là xe do Đ và đồng bọn trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Ông Kiên và anh Hòa yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho ông Kiên, anh Hoà giá trị xe bằng giá trị theo Kết luận định giá tài sản. Các bị cáo T, Đ, C tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu nhưng đến nay các bị cáo chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã tác động gia đình và cùng anh Biên đã bồi thường trả anh Quân số tiền 39.900.000 đồng, anh Quân đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Các bị cáo Nguyễn Cầu Đ, Vũ Bá T và Vũ Mạnh C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 02/CT - VKS, ngày 09/12/2022 của VKSND huyện Văn Lâm truy tố các bị cáo Nguyễn Cầu Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Vũ Bá T và Vũ Mạnh C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Cầu Đ, Vũ Bá T và Vũ Mạnh C đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự các bị cáo Đ và T được đại diện gia đình tự nguyện bồi thường cho các bị hại tại phiên tòa. Bị cáo C nhất trí bồi thường số tiền 30.000.000đ còn lại cho các bị hại nhưng chưa có tiền sẽ bồi thường sau.

Các bị hại anh Đặng Văn Kiên và anh Đặng Văn Hòa có ý kiến: Ông Kiên xác định gia đình có chiếc xe công nông tự chế 3 bánh theo Hội đồng định giá kết luận trị giá là 40.000.000đ. Anh Hòa xác định gia đình có chiếc xe công nông tự chế 3 bánh theo Hội đồng định giá kết luận trị giá là 50.000.000đ, ông Kiên và anh Hòa xác định đã bị mất trộm, tại phiên tòa các bị cáo trình bày là đúng, bị cáo Đ có đại diện gia đình là chị Nguyễn Thị Thủy bồi thường 30.000.000đ và bị cáo T có đại diện gia đình là anh Vũ Bá Sơn bồi thường số tiền 30.000.000đ cho các bị hại nên về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Đ, T đã giải quyết xong các bị hại đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đ, T. Đối với bị cáo C chưa bồi thường số tiền còn lại các bị hại đề nghị bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 30.000.000đ.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Lâm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử các bị cáo Nguyễn Cầu Đ, Vũ Mạnh C và Vũ Bá T phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo T và C. Bị cáo T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cầu Đ từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

Xử phạt bị cáo Vũ Bá T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, 468, 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo C bồi thường số tiền 30.000.000đ chia theo phần bồi thường cho ông Đặng Văn Kiên 14.000.000đ và anh Đặng Văn Hòa 16.000.000đ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật đối với số tiền bồi thường của ông Kiên và anh Hòa và kể từ ngày Cơ quan thi hành án dân sự có Quyết định thi hành án đối với bị cáo C, nếu chậm thi hành thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG JIA*”, số máy: 16110383 bán phế liệu lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 01 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG TIANFA MADE IN CHINA*”, số máy: 07062443 bán phế liệu lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wivern, màu sơn đỏ - đen, biển số 99H7 – 6544, số máy: 52FMH002274, số khung: 5XH02274 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353408/04/751643/8, bên trong máy lắp số thuê bao 0973.653.903 của bị cáo Đ cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo Đ và T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Văn Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của những bị hại ông Đặng Văn Kiên, ông Đặng Văn Hòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Mạnh Quân, anh Lê Văn Biên, chị Nguyễn Thị Thủy, ông Vũ Văn Nghĩa, ông Vũ Bá Hương và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 14/6/2022 và khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, Nguyễn Cầu Đ cùng với Vũ Bá T và Vũ Mạnh C, đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 xe ba bánh tự chế màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG JIA*”, số máy: 16110383, trị giá 40.000.000đ của ông Đặng Văn Kiên và 01 xe ba bánh tự chế màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG TIANFA MADE IN CHINA*”, số máy: 07062443, trị giá 50.000.000đ của anh Đặng Văn Hòa, sau đó thì bị phát hiện.

Trong vụ án này, Đ giữ vai trò đầu là người rủ rê các bị cáo T và C thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực.

[3]. Các bị cáo đồng phạm và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, các bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 xe ba bánh tự chế màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG JIA*” trị giá 40.000.000đ của ông Đặng Văn Kiên và 01 xe ba bánh tự chế màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG TIANFA MADE IN CHINA*” trị giá 50.000.000đ của anh Đặng Văn Hòa, sau đó thì bị phát hiện. Đối với bị cáo Đ tại thời điểm phạm tội bị cáo tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Cầu Đ phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Các bị cáo Vũ Mạnh C và Vũ Bá T theo c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, Bị cáo Đ có 03 Tiền án: Ngày

31/12/2013, Đ bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/10/2013, giá trị tài sản chiếm đoạt 2.300.000đ). Chấp hành xong bản án ngày 07/10/2014. Ngày 31/5/2017, Đ bị TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, (thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/7/2016). Ngày 05/7/2017, Đ bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thực hiện hành vi phạm tội ngày 03/12/2016). Tổng hợp với bản án ngày 31/5/2017 của TAND quận Nam Từ Liêm, Hà Nội buộc Đ phải chấp hành hình phạt 45 tháng tù. Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2020; Nhân thân xấu: Năm 2008, Đ bị Công an xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản. Năm 2012, Đ bị công an xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Huỷ hoại tài sản. Năm 2013, Đ bị Công an xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức giáo dục tại xã, phường. Ngày 03/7/2015, Đ bị công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt 2.500.000đ nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 bộ luật hình sự bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, đối với bị cáo T và C cùng thực hiện hành vi tích cực, ngoài ra các bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bồi thường thiệt hại cho anh Biên, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo Đ và T được đại diện gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại anh Kiên, anh Hòa, tại phiên tòa các bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đ và T nên Đ và T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly các bị cáo Đ, C và T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghề nghiệp không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 357, 468, 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự các bị cáo Đ và T đã giải quyết xong;

Đối với số tiền 30.000.000đ còn lại các bị hại anh Kiên và anh Hòa yêu cầu bị cáo C tiếp tục bồi thường, bị cáo C tại phiên tòa nhất trí bồi thường nhưng chưa có tiền bồi thường. HĐXX xét thấy sẽ buộc bị cáo C bồi thường số tiền 30.000.000đ cho các bị hại, đối với chiếc xe Công nông tự chế 3 bánh của anh Hòa theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 50.000.000đ, chiếc xe công nông tự chế 3 bánh của ông Kiên trị giá là 40.000.000đ nên chia theo phần thì bị cáo C phải bồi thường cho ông Kiên số tiền 14.000.000đ, anh Hòa số tiền 16.000.000đ.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG JIA*”, số máy: 16110383 là loại phương tiện không được phép lưu hành nên sẽ tịch thu bán phế liệu lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG TIANFA MADE IN CHINA*”, số máy: 07062443 là loại phương tiện không được phép lưu hành nên sẽ tịch thu bán phế liệu lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wivern, màu sơn đỏ - đen, biển số 99H7 – 6544, số máy: 52FMH002274, số khung: 5XH02274 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353408/04/751643/8 bên trong máy lắp số thuê bao 0973.653.903 thu giữ của bị cáo Đ là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo Đ và T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Cầu Đ, Vũ Mạnh C và Vũ Bá T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo T và C. Bị cáo T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cầu Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

Xử phạt bị cáo Vũ Bá T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 357, 468, 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo C bồi thường số tiền 30.000.000đ chia theo phần bồi thường cho ông Đặng Văn Kiên 14.000.000đ và anh Đặng Văn Hòa 16.000.000đ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật đối với số tiền bồi thường của ông Kiên và anh Hòa và kể từ ngày Cơ quan thi hành án dân sự có Quyết định thi hành án đối với bị cáo C, nếu chậm thi hành thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG JIA*”, số máy: 16110383 cho bán phế liệu lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 01 chiếc xe công nông tự chế, loại xe ba bánh, màu xanh, có ben nâng thùng, lắp đầu nổ đề chữ “*CHANG TIANFA MADE IN CHINA*”, số máy: 07062443 cho bán phế liệu lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wivern, màu sơn đỏ - đen, biển số 99H7 – 6544, số máy: 52FMH002274, số khung: 5XH02274 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353408/04/751643/8, bên trong máy lắp số thuê bao 0973.653.903 của bị cáo Đ cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo Đ và T mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Quân, anh Biên, ông Nghĩa và ông Hương vắng

mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- Công an huyện Văn Lâm;
- T.H.A dân sự huyện Văn Lâm ;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Trung